

## CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI NHIỆP CHÂN THẬT KINH \_QUYỀN TRUNG\_

Phạn Hán dịch: Nước Kế Tân\_ Tam Tạng Sa Môn BÁT NHÃ  
Phạn Việt dịch: VỌNG CHI\_ HUYỀN THANH

### KIM CƯƠNG GIỚI ĐẠI ĐẠO TRƯỜNG \_PHẨM HẠ\_

Lại nữa, người hành Du Già tác tướng như vậy: “Nay chư Phật Bồ Tát sẽ giảng lâm thị hiện sức Đại Thần Thông Uy Đức”. Tác tướng này xong, lại nên quán sát Pháp Thành Đạo của Đức Thích Ca Như Lai. Như Thích Ca Bồ Tát ở gần cây Bồ Đề trong một Do Tuần, tu các Pháp Khổ Hạnh tròn đủ 6 năm nguyện thành Phật Đạo. Ngài đến cây Bồ Đề ngồi trên Tòa Kim Cương, nhập vào Kim Cương Định.

Bấy giờ Tỳ Lô Giá Na Như Lai quán thấy sự kiện đó xong, liền đến Đạo Trường Kim Cương dưới cây Bồ Đề, thị hiện vô số Hóa Phật tràn đầy Hư Không giống như bụi nhỏ, đều cùng chung âm thanh bảo Bồ Tát rằng: “*Này Thiện Nam Tử! Vì sao chẳng cầu Pháp thành Phật?*”.

Bồ Tát nghe xong, chân thành cung kính chắp tay bạch Phật rằng: “*Nay con chưa biết Pháp thành Phật! Nguyện hãy Từ Bi chỉ lối Bồ Đề*”

Thời các vị Hóa Phật bảo Bồ Tát rằng: “*Thiện Nam Tử! Tâm là Bồ Đề, nên cầu TỰ TÂM*”

Hằng hà sa chư Phật khác miệng cùng lời nói **Pháp Thân Cầu Tâm Chân Ngôn** là :

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

“**Án, thất đa, bát-la để đa-nễ, ca lỗ nhĩ**”

\*)OM\_ CITTA PRATIDHAM KAROMI

(Bản khác ghi là: OM\_ CITTA PRATIVEDHAM KARA-UMI)

Khi Bồ Tát nghe Pháp đó xong, kết Án Kim Cương Phộc. Hai tay cùng cài nhau nắm lại thành Quyền để ngang trái tim, nhất tâm quán sát nghĩa thú của Chân Ngôn rồi bạch Phật rằng: “*Con được Pháp đó*”

Thời Phật hỏi rằng: “*Được Pháp của Đấng nào?*”

Bồ Tát đáp: “*Tâm là Bồ Đề. Con được Pháp đó*”

Chư Phật bảo rằng: “*Nên quán sát phân biệt một cách vi tế hơn*”

Bồ Tát bạch rằng: “**Pháp Tâm Ý Thức** vào các phiền não cộng chung hòa hợp chẳng thể phân biệt. Xong trong các Pháp cầu **Tâm, Tâm Sở** đều chẳng thể được. Trong **Pháp Năm Uẩn** cầu chẳng thể được. Trong **12 Xứ** cũng chẳng thể được. Trong **18 Giới** cũng chẳng thể được cho đến trong **18 Không** cũng chẳng thể được. **Pháp Uẩn, Xứ, Giới** mỗi mỗi phân biệt thì tất cả Pháp Thể không có **Ngã, Ngã Sở**. Bồ Đặc Già La (Pūdgala) không có **Ngã, Ngã Sở**. **Pháp Tâm, Tâm Sở** xưa nay không có nơi sinh cũng không có chỗ diệt. Ở trong tất cả Tâm của các Thế Gian cũng không thể thấy. Bên trong không có, bên ngoài không có, khoảng giữa cũng không có. Tâm quá khứ chẳng thể được, Tâm hiện tại chẳng thể được, Tâm vị lai chẳng thể được, giống như Huyền Hóa không sai biệt. Nay con tự chứng thấy đều như vậy. Thế Tôn! Như điều con giải thì **Pháp Tâm, Tâm Sở** xưa nay **Không Tịch** (lặng lẽ trống rỗng). Vậy y theo Pháp của Đấng nào cầu thành Phật Đạo?”

Chư Phật bảo rằng: “ Pháp **Tâm, Tâm Sở** khi hòa hợp thì tự biết khổ, vui nên gọi là **Tự Ngộ Tâm** chỉ tự biết nơi khác (Tha Sở) thì chẳng ngộ. Ý theo Tâm này mà lập Tâm Bồ Đề”

Lại nữa người hành Du Già như vị Bồ Tát ấy quán sát Tâm xong, ngài Kiết Già, tác Ân Kim Cương Phộc để ngang trái tim, nhắm 2 mắt lại, chân thật quán Tâm của mình (Tự Tâm), miệng tập Cầu Tâm Chân Ngôn, Ý tưởng nghĩa bí mật

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói lời Kệ là:

Hành Giả tưởng vành trăng

Trong Định, lễ tất cả

**“Nguyện xin các Như Lai**

**Chỉ cho con chỗ Hành (Hành Xứ)”**

Chư Phật đồng âm bảo:

**“Ngươi nên quán Tâm mình (Tự Tâm)”**

Nghe lời nói ấy xong

Như Giáo mà quán sát

Trụ lâu, suy tư kỹ

Chẳng thấy tướng Tâm mình

Tưởng lễ dưới chân Phật

Bạch rằng: **“Tối Thắng Tôn!**

**Con chẳng thấy Tâm mình**

**Tâm này là Tướng nào?”**

Chư Phật đều bảo rằng:

**“Tướng Tâm khó đo lường**

**Trao ngươi Tâm Chân Ngôn**

**Như Lý, quán sát kỹ”**

Lại nữa, người hành Du Già kết Ân Kim Cương Phộc tác quán Tướng Trạng của Tâm Bồ Đề đồng thời tập Chân Ngôn.

Các vị Hóa Phật đó bảo Bồ Tát rằng: **“Thiện Nam Tử! Nên phát Tâm Đại Bồ Đề Vô Thượng”**

Bồ Tát hỏi rằng: **“Thế nào gọi là Tâm Đại Bồ Đề?”**

Chư Phật bảo rằng: **“Vô lượng Trí Tuệ giống như bụi nhỏ, là nơi thành tựu của sự tinh tiến tu tập trong ba A Tăng Kỳ một trăm ngàn kiếp, mau chóng xa lìa tất cả lỗi lầm phiền não, thành tựu Phước Trí giống như Hư Không, hay sinh Diệu Quả Tối Thắng. Như thế là Tâm Đại Bồ Đề Vô Thượng. Ví như trong thân người thì trái tim là bậc nhất, Tâm Đại Bồ Đề cũng như thế là tối vi đệ nhất trong ba ngàn Thế Giới. Do nghĩa này mà gọi là đệ nhất. Vì tất cả Phật Bồ Tát từ Tâm Bồ Đề mà được sinh ra”**

Bồ Tát bạch rằng: **“Tâm Đại Bồ Đề có Tướng như thế nào?”**

Chư Phật bảo rằng: **“Ví như vành trăng tròn đầy, đường kính 50 Do Tuần trắng tinh mát mẻ không có các đám mây che. Nên biết đây là Tướng của Tâm Bồ Đề”**

Nói lời ấy xong, vô lượng chư Phật khác miệng cùng lời, nói Đại Bồ Đề Tâm Chân Ngôn là:

ॐ व (अस र सु सु र य म)

**“Án, mô ni thất đà mau nhị-bà đà, dã nhĩ”**

\*)OM\_BODHI-CITTAM UTPADA YAMI

Như vị Bồ Tát kia quán Tâm Bồ Đề, người hành Chân Ngôn cũng lại như thế.

\_\_ Bây giờ, Đức Như Lai nói lời Kệ là:

**“Nhất niệm thấy Tâm Tịnh  
Tròn đầy như trăng Thu  
Lại khởi tác suy tư  
Tâm đó là vật gì ?  
Phiền não tập chủng tử  
Thiện ác đều do Tâm  
Tâm là A Lại Gia (Ālaya)  
Cùng Tịnh Thức làm gốc  
Vì huân tập sáu Độ (Ṣaḍ-pāramitā)  
Tâm ấy là Đại Tâm  
Tạng Thức vốn không nhiễm  
Trong sạch không vết nhơ  
Vô thủy tu Phước Trí  
Giống như trăng trong sáng  
Không Thể cũng không Dụng  
Tức trăng chẳng phải trăng  
Do đầy đủ Phước Trí  
Trăng tròn như Tụ Tâm”**

\_\_ Bồ Tát, Tâm vui vẻ  
Lại bạch chư Phật rằng:  
**“Con đã thấy Tướng Tâm  
Thanh tịnh như vành trăng  
Lìa các nhơ phiền não  
Nhóm Năng Chấp, Sở Chấp”**

\_\_ Chư Phật đều bảo rằng:  
**“Tâm người vốn như thế  
Vì khách trần che lấp  
Chẳng ngộ Tâm Bồ Đề  
Ngươi quán vành trăng tịnh  
Niệm niệm mà quán chiếu  
Hay khiến Trí hiện sáng  
Được ngộ Tâm Bồ Đề”**

Lại nữa, người hành Du Già kết Ấn Kim Cương Phộc y theo trước quán sát kèm tập Chân Ngôn như vị Hóa Phật trước bảo Bồ Tát rằng: “Thiện Nam Tử! Lại có **Kiên Cố Bồ Đề Tâm Chân Ngôn** là:

ॐ ॐ ॐ ॐ

**“Án, nhị sắt-đà, phộc nhật-la”**

\*)OM\_NIṢṬA VAJRA

(Bản khác ghi là: OM \_ TIṢṬA VAJRA)

Bây giờ, Bồ Tát y theo trước quán chiếu rồi bạch Phật rằng: **“Nay con đã thấy”**

Đức Phật hỏi: **“Thế nào là thấy?”**

Bồ Tát đáp rằng: **“Thấy Ngũ Cổ Kim Cương trong vành trăng tròn, tất cả phiền não thấy đều bị đập tan như dùi vào thỏi vàng thì ánh sáng rực rỡ. Trí Tuệ**

***như vậy là tối vi đệ nhất, tức là Thân Kim Cương chẳng sinh chẳng diệt của chư Phật***

Như vậy, Bồ Tát kia quán nơi vành trăng, người hành Du Già cũng lại như thế.

Lại nữa, người hành Du Già tự quán **Thân ta là Kim Vương Tát Đỏa** (Vajrasatva) đồng thời lại kết Ấn trì niệm Chân Ngôn (Kim Cương Tát Đỏa tức là Thân biến hóa của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai)

Như các vị Hóa Phật bảo Bồ Tát rằng: ***“Thiện Nam Tử! Lại có Như Kim Cương Chân Ngôn là :***

**ॐ वज्रमहाकुंभ**

***“Án, phộc nhật-lỗ đà-ma ngu hồng”***

**\*)OM \_ VAJROTMAKOHŪM**

(Bản khác ghi là: OM \_ VAJRA ATMAKA UHAM)

Bấy giờ, Bồ Tát y theo trước quán rồi bạch Phật rằng: ***“Nay con đã thấy”***

Đức Phật hỏi: ***“Đã thấy thế nào?”***

Bạch rằng: ***“Thân con đã thành Kim Cương Tát Đỏa, mào báu trên đầu có 5 vị Hóa Phật, tay cầm Kim Cương dùng làm Pháp Chủ, lợi ích an lạc tất cả chúng sinh”***

Như vị Bồ Tát kia quán Kim Cương Tát Đỏa, người hành Du Già cũng lại như thế, nhắm mắt ngồi ngay thẳng rồi tác tướng là: “Thân Ta tức là Kim Cương Tát Đỏa, đỉnh đầu có mào báu, trong mào báu có Hóa Phật của 5 phương ngồi Kiết Già, tay phải cầm chày Kim Cương để dưới ức ngực bên phải. Nếu nâng chày này lên liền hay tột phá tất cả Trọng Chương phiền não có trong thân ta với thân của tất cả chúng sinh”. Tác quán này xong, kết Ấn Kim Cương Phộc gia trì Chân Ngôn này.

Lại nữa, người hành Du Già tiếp tục quán chư Phật Bồ Tát với quyển thuộc ở 5 phương nhập vào trong thân của mình. Như các vị Hóa Phật bảo Bồ Tát rằng: “Thiện Nam Tử ! Có **Đồng Tam Thế chư Phật Chân Ngôn** là:

**ॐ यथा सर्वा तथगतस्तथाहम्**

***“Án, dã tha, tát lỗ-phộc đát tha nghiệt đa, sa-đát tha hồng”***

**\*)OM\_ YATHA SARVA TATHĀGATA STATHA HŪM**

(Bản khác ghi là: OM\_ YATHĀ SARVA TATHĀGATA STATHA-AHAM)

Bấy giờ, Bồ Tát y theo trước quán rồi bạch rằng: ***“Đã thấy”***

***“Thấy như thế nào?”***

Đáp rằng: ***“Chư Phật ba đời với quyển thuộc là vi trần Bồ Tát, vô số Trời Rồng từ 10 phương Giới nhập vào thân con. Như màu sắc của 5 phương là Xanh, vàng, đỏ, trắng và tạp sắc, là Phật của 5 phương nhập vào thân con. Sở chứng của chư Phật chỉ là Pháp Thân này”***

Như vị Bồ Tát kia quán các Phật Đẳng nhập vào trong thân, người hành Du Già cũng lại như thế, nhắm mắt ngồi ngay thẳng, kết Ấn Kim Cương Phộc mà tác tướng là: ***“Chư Phật, tất cả Bồ Tát ở 5 phương mỗi mỗi tự đem vô số quyển thuộc với âm nhạc của Trời nhập vào trong thân của ta. Thân của chư Phật ấy: thứ nhất là màu trắng, thứ hai là màu xanh, thứ ba là màu vàng, thứ tư là màu hồng, thứ năm là tạp sắc”***

Lại tác tướng: ***“Diệu quả của ba Thân cùng với ba chân thật ở trong thân ta đều được viên mãn. Như vậy niệm niệm thường quán”***. Tác quán này xong, tập Chân Ngôn ấy.

Lại tác niệm là: ***“Nhu Quán Môn kia là cảnh giới của chư Phật, nay ta mới hiểu biết sự thanh tịnh của Tâm, thấy Tâm là Phật, mọi tướng viên mãn, được thành Bồ Đề. Ở trong Định đó lễ khắp chư Phật, nguyện thường gia hộ khiến chứng Pháp Thân”***

Lại nữa, người hành Du Già tác Báo Thân Quán như các vị Hóa Phật bảo Bồ Tát rằng: ***“Thiện Nam Tử! Có Báo Thân Chân Ngôn là:***

**ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ**

***“Án, sa-phộc bà phộc thú độ hàm”***

***\*)OM \_ SVĀHĀVA ŚUDDHOHAM***

***(Bản khác ghi là: OM \_ SVABHĀVA ŚUDDHA-UHAM)***

Bấy giờ, Bồ Tát y theo trước quán: ***“Nay con đã thấy”***

Đức Phật hỏi rằng: ***“Thấy gì?”***

Đáp rằng: ***“Pháp và Phi Pháp vốn có tính thanh tịnh ví như hoa sen tuy sinh trong bùn mà chẳng nhiễm bụi. Nay con quán điều này tức là Báo Thân”***

Như vị Bồ Tát kia tác Báo Thân Quán, người hành Du Già cũng lại như thế. An tâm ngồi ngay thẳng, kết Ấn Kim Cương Phộc, nên tác tướng này: ***“Pháp và Phi Pháp xưa nay thanh tịnh giống như hoa sen tuy sinh trong bùn mà bụi chẳng thể nhiễm. Báo Thân của chư Phật và Báo Thân của Ta cũng lại như thế. Tuy giống như thọ dụng y phục, ẩm thực, âm nhạc của chư Thiên nhưng Tâm chẳng nhiễm dính”***. Tác tướng đó xong, tập Chân Ngôn ấy.

Lại nữa, người hành Du Già tác Hóa Thân Quán như các vị Hóa Phật bảo Bồ Tát rằng: ***“Thiện Nam Tử! Có Hóa Thân Chân Ngôn là:***

**ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ**

***“Án, tát lô-phộc sa mô hồng”***

***\*)OM \_ SARVA SAMO HŪM***

***(Bản khác ghi là: OM \_ SARVA SAMA-UHAM)***

Bấy giờ, Bồ Tát y theo trước quán rồi bạch chư Phật rằng: ***“Nay con đã thấy”***

Đức Phật hỏi rằng: ***“Thấy như thế nào?”***

Đáp rằng: ***“Muôn loại tướng trạng đều đủ tám Thánh Đạo. Hoặc là mỗi mỗi chúng sinh đều là thân biến hóa, hoặc quán tất cả Hữu Tình đều thành mọi vị Phật. Nay con quán điều này tức là Hóa Thân”***

Khi ấy, Bồ Tát nghe Chân Ngôn đó xong, tương ứng thời chứng đắc Diệu Quả của ba Thân.

Các vị Bồ Tát kia tác Hóa Thân Quán, người hành Du Già cũng lại như thế. Ngồi ngay thẳng, chính niệm, kết Ấn Kim Cương Phộc rồi tác tướng này: ***“Nay Ta tự có muôn loại danh hiệu, muôn loại sắc tướng. Từ cung Trời Đổ Sứ Đa (Tuṣita: Đâu Suất) giáng nhập vào thai của mẹ, hoặc thành tựu thọ mệnh, viên mãn 6 căn, hiện ra như mặt trời mặt trăng, hoặc ngồi dưới cây Bồ Đề, hoặc giáng 4 loại Ma Quân, hoặc nhận lời thỉnh cầu của Phạm Thiên Vương mà chuyển Pháp Luân độ các chúng sinh. Hoặc khi luận nghị đập tan Ngoại Đạo, hoặc từ cung Trời Đạo Lợi đi xuống thêm báu của 3 Đạo, hoặc vì giáng phục Trời Ma Hê Thủ La: Đại Tự Tại với các Quỷ Thần ác mà biến hóa Kim Cương Nộ Bồ Tát (Vajra-krodha Bodhisatva) thắng nơi Đại Man Đà La của Tam Giới, hoặc giáo hóa xong rồi nhập vào Vô Đẳng Đẳng Tịch Tĩnh Pháp Giới”***

Người hành Du Già cũng lại như thế, nên quán thân mình. Tác tướng đó xong, trì Chân Ngôn ấy.

Lại nữa, người hành Du già kết Ấn Kim Cương Phộc, nên tác tướng này: “*Vì như Hư Không vô tận của 10 phương Thế Giới. Ta quán ba Thân với ba chân thật, bền chắc thường trụ cũng lại như thế. Vì lợi ích an vui cho tất cả chúng sinh cho nên ngày đêm thường tác Diệu Quán như vậy*”.

Tác Quán đó xong, trì Chân Ngôn là:

ॐ ह्रीं नमो भगवते वासुदेवाय ॐ ह्रीं नमो भगवते वासुदेवाय ॐ ह्रीं नमो भगवते वासुदेवाय

“**Ấn\_ Tát lỗ-phộc đất tha nga đa, tỳ tát-nễ mãn, đất-lô đà, phộc nhật-la, để sắt-tra**”

\*)OM\_ SARVA TATHĀGATĀ VISAM MAM DRDHA VAJRA TIṢṬA

(Bản khác ghi là: OM\_ SARVA TATHĀGATA-ABHISAMBODHI DRDHA VAJRA TIṢṬA)

Lại nữa, người hành Du Già kết Ấn Viên Mãn. Ngửa lòng bàn tay dùng ngón cái phải nắm bên trên ngón út, dựng thẳng 3 ngón còn lại, dùng lòng bàn tay chứa nước, gia trì 7 biến. Trước tiên dùng một phần nước rưới trên đỉnh đầu, tiếp dùng một phần nước để uống, sau cùng dùng một phần rưới vảy 4 phương. Rải xong, nên tác tướng này: “*Thân Ta bền chắc giống như Kim Cương, tất cả chúng sinh cũng được trường mệnh (Thọ mệnh lâu dài)*”. Nếu dùng Ấn Chân Ngôn này gia trì nước, rưới lên tất cả đẳng vật cứng dường thì hết thấy đều cát tường thanh tịnh tối thắng. Tỳ Na Dạ Ca, các Quỷ Thần ác chẳng có thể gây ô uế và chẳng có dịp hãm hại. Chân Ngôn ấy là:

ॐ ह्रीं नमो भगवते वासुदेवाय ॐ

“**Ấn\_ Phộc nhật-lỗ đà ca, tra**”

\*)OM\_ VAJRA-UDAKA THAḤ

Người hành Du Già cũng lại như vậy. Ngày đêm quán sát như vậy thì được lợi ích gì? Ấy là: Y theo như thế quán sát thì mau chóng được vào cảnh giới bí mật của tất cả chư Phật. Nếu người hành Du Già tu Quán này thời chư Phật Bồ Tát thường gia trì hộ, Tâm có các nguyện đều được viên mãn. Chư Phật Bồ Tát đi đến, như trước búng tay bảo rằng: “*Lành thay! Lành thay! Thiện Nam tử, thiện nữ nhân! Hãy siêng năng bổ thêm công đức tu Pháp Môn này thì Quả Thặng Thượng của tất cả Thế Gian chẳng cầu tự được, nơi đời sau mau chứng Bồ Đề*”

Lại nữa, người hành Du Già nhập vào Tỳ Lô Giá Na Tam Muội. Ngồi ngay thẳng thân thể đừng cho dao động, đặt lưỡi trên nóc vọng (Hàm ếch), buộc Tâm theo đầu mũi, tự tưởng đỉnh đầu có mao Trời 5 báu ( Ngũ Bảo Thiên Quan). Trong Mao Trời có 5 vị Hóa Phật ngồi Kiết Già. Tác Quán này xong, liền kết Ấn Kiên Lao Kim Cương Quyền. Trước tiên, đem 2 ngón cái đặt trong lòng bàn tay, lại đem 4 ngón còn lại của 2 tay nắm chặt thành Quyền. Tức là Kiên Lao Kim Cương Quyền Ấn. Tiếp theo, dựng thẳng ngón trỏ của tay trái, đặt lưng quyền trái bên trên trái tim, xoay mặt quyền về bên phải. Liền đem ngón út của quyền phải nắm dính lóng trên của ngón trỏ thuộc quyền trái. Lại đem đầu ngón trỏ của quyền phải bám dính lóng thứ nhất của ngón cái thuộc quyền phải, cũng đặt trước trái tim. Đây gọi là **Bồ Tát Dẫn Đạo Đệ Nhất Trí Ấn**, cũng gọi là **Năng Diệt Vô Minh Hắc Ám Ấn**. Duyên theo sự gia trì của Ấn này, chư Phật cho Hành Giả sự thọ ký quyết định tối thắng của Bồ Đề Vô Thượng, tức là Đại Diệu Trí Ấn của Tỳ Lô Giá Na Như Lai.

Người hành Du Già kết Ấn này xong, vận tâm tác tướng: “*Tất cả chúng sinh đồng kết Ấn này thì 10 phương Thế Giới không có quả khổ, 8 nạn, 3 đường ác... thấy đều thọ dụng niềm vui của Đệ Nhất Nghĩa*”. Trì Chân Ngôn là:

ॐ ह्रं ऋं ह्रं ॐ

“**ÁN** **HÔNG**, **nhạ**, **hê**, **tá**”

\*)OM HŪM JA HO SA

Lại nữa, Hành Giả trì Chân Ngôn này, mỗi mỗi quán sát sắc tướng của 5 chữ

– Thứ nhất: Kết Án Bồ Đề nhập vào Tam Muội của **Tỳ Lô Giá Na** (Vairocana Tathāgata: Biến Chiếu Như Lai), nên quán màu sắc của chữ **ÁN** (ॐ \_ OM), thân của mình với 10 phương Thế Giới đều là màu trắng. Người hành Du Già khi tu Quán Môn này thì bao nhiêu nghiệp ác vô minh của tất cả chúng sinh và thân mình thấy đều tiêu diệt. Hành Giả với tất cả chúng sinh mau được thành Phật.

– Thứ hai: Kết Án Phá Ma. Tay phải duỗi 5 ngón đê lên mặt đất, 5 ngón tay trái cầm giữ góc áo, nhập vào Tam Muội của **Bất Động Như Lai** (Akṣobhya Tathāgata) ở phương Đông. Nên quán màu sắc của chữ **HÔNG** (ॠ \_ HŪM), thân của mình với hết thủy Thế Giới ở phương Đông cùng với chư Phật Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, sông, cây, cỏ... của vô lượng Thế Giới ở 9 phương đều là màu xanh. Dùng lòng bàn tay phải áp lên mặt đất. Án này hay khiến cho Ác Ma, Quỷ Thần, tất cả phiền não thấy đều bất động. Đây là Án hay diệt Tỳ Na Dạ Ca với các Ma Quỷ Thần ác.

– Thứ ba: Kết Án Thí Chư Nguyên. Tay trái giống như trước, duỗi 5 ngón tay phải ngửa lòng bàn tay lên, nhập vào Tam Muội của **Bảo Sinh Như Lai** (Ratnasambhava Tathāgata) ở phương Nam. Nên quán màu của chữ **NHẠ** (ॡ \_ JA), thân của mình, hết thủy Thế Giới ở phương Nam cùng với chư Phật Bồ Tát, tất cả chúng sinh, cỏ, cây, núi, sông của vô lượng Thế Giới ở 9 phương đều là màu vàng rực (Hoàng Kim sắc). Liên tác tưởng này: *“Từ kẽ tay của 5 ngón tuôn mưa Ngọc Như Ý. Ngọc Như Ý này tuôn mưa quần áo của cõi Trời, Cam Lộ màu nhiệm của cõi Trời, âm nhạc màu nhiệm của cõi Trời, Cung điện báu của cõi Trời, cho đến tất cả vật ưa thích của chúng sinh đều khiến cho được đầy đủ. Án này gọi là Án hay khiến cho đầy đủ điều ưa thích của chúng sinh, hay thỏa mãn tất cả nguyện của chúng sinh”*

– Thứ tư: Kết Án Trừ Tâm Tán Loạn. Thoạt tiên, duỗi 5 ngón tay trái đặt ở lỗ rốn, tiếp theo duỗi 5 ngón tay phải đặt trên lòng bàn tay trái. Kết Án này xong, nhập vào Tam Muội của **Vô Lượng Thọ Như Lai** (Amitāyuh Tathāgata) ở phương Tây. Nên quán màu của chữ **HÊ** (ॢ \_ HO), thân của mình, tất cả Thế Giới ở phương Tây cùng với chư Phật Bồ Tát, tất cả chúng sinh, cỏ, cây, núi, sông của vô lượng Thế Giới ở 9 phương đều là màu hoa sen hồng. Án này hay khiến cho Hành Giả với các chúng sinh trừ tâm tán loạn, nhập vào Tam Muội.

– Thứ năm: Kết Án Vô Bồ Úy. Tay trái như trước, duỗi 5 ngón tay phải hướng lòng bàn tay ra bên ngoài, nhập vào Tam Muội của **Bất Không Thành Tựu Như Lai** (Amogha-siddhi Tathāgata) ở phương Bắc. Nên quán màu của chữ **TÁ** (ॣ \_ SA) thân của mình, tất cả Thế Giới ở phương Bắc cùng với chư Phật Bồ Tát, tất cả chúng sinh, cỏ, cây, núi, sông, đại địa, rừng rậm của vô lượng Thế Giới ở 9 phương đều là màu Ngũ Sắc. Do nhân duyên gì mà gọi là Vô Bồ Úy (Không có sự sợ hãi)? Vì đủ 4 nghĩa nên xưng là Vô Bồ Úy.

. ) Một là: Tỳ Lô Giá Na ở trung ương hay diệt vô minh hắc ám sinh ra ánh sáng thông đạt tận giới Hư Không của hàng Bát Nhã Ba La Mật Đa

. ) Hai là: Bất Động Như Lai (A Súc Như Lai) ở phương Đông hay đập nát tất cả loài Tàn Na Dạ Ca, nhóm Ma Quỷ Thần ác đều khiến cho bất động

. ) Ba là: Bảo Sinh Như Lai ở phương Nam hay trừ sự nghèo túng, ban cho cung điện, thức ăn uống, quần áo, âm nhạc của cõi Trời, hết thủy đều viên mãn

. ) Bốn là: Vô Lượng Thọ Như Lai ở phương Tây hay cho Hành Giả niềm vui lớn trong Tam Muội ví như 10 phương Hư Không vô lượng vô tận, cũng như chúng

sinh vô lượng vô tận, cũng như phiền não vô lượng vô tận thì niềm vui lớn trong Tam Muội của người hành Du Già cũng như vậy cũng lại đầy đủ viên mãn vô lượng vô tận như thế, cho nên Bất Không Thành Tựu Như Lai ở phương Bắc bảo Hành Giả rằng: “**Thiện Nam Tử, Thiện Nữ Nhân! Ngươi đừng sợ hãi**”. Do nghĩa đó cho nên gọi là Vô Bồ Úy Ấn.

Bây giờ, Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai bảo **Kim Cương Thủ Bồ Tát** (Vajrapāṇi Bodhisatva) rằng: “Nay Ta đã nói Ấn Khế với Chân Ngôn của 5 vị Phật. Tiếp theo, nói về Ấn Khế với Chân Ngôn của 4 vị **Ba La Mật Thiên** (Pāramita Deva)

Lại nữa, vị **Kim Cương Ba La Mật Thiên** (Vajra-pāramita Deva) ở góc Đông Bắc là quyền thuộc của Đức A Súc Như Lai. Ấn Khế, Tướng Quán cũng giống A Súc Như Lai. Hành Giả kết Ấn, trì Chân Ngôn là:

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖬

“**Ấn\_ Tát đát-bà phộc nhật-ly**”

\*)OM \_ SATVA-VAJRI

Lại nữa, vị **Bảo Ba La Mật Thiên** (Ratna-pāramita Deva) ở góc Đông Nam là quyền thuộc của Đức Bảo Sinh Như Lai. Ấn Khế, Tướng Quán đều như Bảo Sinh Như Lai. Hành Giả kết Ấn, trì Chân Ngôn là:

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖬

“**Ấn\_ La đà-na phộc nhật-ly**”

\*)OM \_ RATNA-VAJRI

Lại nữa, vị **Pháp Ma Ba La Mật Thiên** (Dharma-pāramita Deva) ở góc Tây Nam là quyền thuộc của Đức Vô Lượng Thọ Như Lai. Ấn Khế, Tướng Quán đều như Vô Lượng Thọ Như Lai. Hành Giả kết Ấn, trì Chân Ngôn là:

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖬

“**Ấn\_ Đà lô-ma phộc nhật-ly**”

\*)OM \_ DHARMA-VAJRI

Lại nữa, vị **Yết Ma Ba La Mật Thiên** (Karma-pāramita Deva) ở góc Tây Bắc là quyền thuộc của Đức Bất Không Thành Tựu Như Lai. Ấn Khế, Tướng Quán đều như Bất Không Thành Tựu Như Lai. Hành Giả kết Ấn, trì Chân Ngôn là:

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖬

“**Ấn\_ Ca lô-ma phộc nhật-ly**”

\*)OM \_ KARMA-VAJRI

Lại nữa, Kim Cương Thủ Bồ Tát! Nay Ta đã nói về Pháp Nội Cúng Đường đều là quán nhóm vành trăng Hữu Tướng. Tiếp, Ta sẽ diễn nói về **Diệu Quán Vô Tướng**. Người hành Du Già ngồi ngay thẳng, chính quán, chân thật tướng vành trăng. Kết các Khế Ấn: **Ca, Vũ, Thiêu Hương, Đồ Hương, Hoa Man**. Vườn rừng, thành quách, thôn ấp, sông, biển, mây, núi, Hắc Sơn, mặt trời, mặt trăng, tinh tú, quốc vương, đại thần, tỳ khuru, tỳ khuru ni, bạn lành, quyền thuộc cho đến Bồ Tát của 10 Địa, Thanh Văn, Duyên Giác, 4 Nhiếp, 10 Thiện, 6 Ba La Mật. Tất cả tướng trạng của đẳng số như vậy cho đến bụi nhỏ thấy đều **Không Tịch** (trống rỗng vắng lặng). Nếu trong giấc mộng thấy tướng trạng như vậy cũng đừng vui vẻ. Giả sử thấy 10 phương chư Phật Bồ Tát hiện ra trước mặt cũng đừng mừng vui, chỉ tự mình một lòng cầu thành Phật Quả. Quán **Không Phân Biệt** bền chắc bất động như núi Tu Di, mau lia tất cả vọng tưởng



phân biệt. Nếu người hành Du Già chưa được **Tát Địa** (Siddhi) nên quán tướng trạng của 37 Tôn. Nếu chứng Tát Địa thì chẳng thủ giữ tướng trạng, an lập Tâm Đại Bồ Đề

Nếu quán tướng của **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta) thì giống như màu sắc của vành trăng, thủy tinh, sữa. Các tướng của nhóm này đều là Cảnh Sở Quán của phàm phu.

Nếu kẻ phàm phu tu Quán Môn này, tuy tạo nghiệp ác rất nặng thuộc 5 tội nghịch, Nhất Xiển Đề... đều được tiêu diệt. Do đó liền được 5 loại Tam Muội.

Một là: Sát Na Tam Muội

Hai là: Vi Trần Tam Muội

Ba là: Bạch Lũ Tam Muội

Bốn là: An Hiện Tam Muội

Năm là: An Trụ Tam Muội

Này ông, Kim Cương Thủ! Nay Ta đã nói về Pháp Ấn, Chân Ngôn của 4 vị Ba La Mật, 5 vị Như Lai, cũng nói riêng về Ấn với Chân Ngôn của nhóm **Kim Cương Tát Đỏa** (Vajra-satva). Ta sẽ vì ông nói về thứ tự của Tọa Vị (vị trí chỗ ngồi)

## KIM CƯƠNG NGOẠI GIỚI \_PHẨM THỨ TƯ\_

Bấy giờ, Kim Cương Thủ Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nguyên xin diễn nói! Nguyên xin diễn nói! Con rất khát ngưỡng, vui nguyện muốn nghe”

Đức Phật bảo: ‘Thiện Nam Tử! Ấn Pháp kia có tên gọi khác nhau. Năm vị Như Lai ở năm phương, 4 vị Ba La Mật, 16 vị Bồ Tát đều được Ấn Danh (tên gọi của ấn) Các Ấn Khế còn lại được nghĩa của ấn danh, có sự sai khác. Tại sao sai khác? Ấy là năm vị Phật của năm phương, bốn vị Ba La Mật, mười sáu vị Bồ Tát gọi là **Chân Ấn**. Nhóm Kim Cương Hy gọi là **Ảnh Tượng Ấn**, nhóm Kim Cương Thiêu Hương gọi là **Thân Cận Ấn**. Dùng nghĩa này cho nên có tên gọi khác nhau. Người hành Du già dùng Thân, Ngữ, Ý, Ấn Khế, Chân Ngôn cúng dường Bản Tôn Tỳ Lô Giá Na Như Lai là tối vi đệ nhất trong các cúng dường

Lại nữa, theo Tam Muội của Yết Ma Ba La Mật ở góc Tây Bắc, khởi. Nên quán bốn vị Đại Bồ Tát của Đức Bất Động Như Lai ở phương Đông, là chính quán của Tam Muội Kim Cương Tát Đỏa. Tên các vị ấy là: **Kim Cương Tát Đỏa Bồ Tát** (Vajra-satva Bodhisatva), **Kim Cương Vương Bồ Tát** (Vajra-rāja Bodhisatva), **Kim Cương Ái Bồ Tát** (Vajra-rāga Bodhisatva), **Kim Cương Thiện Tai Bồ Tát** (Vajra-sādhu Bodhisatva). Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai ngồi ở Trung ương, hướng mặt về phương Đông. Đức Bất Động Như Lai ở phương Đông, hướng mặt về phương Tây. Bốn vị Đại Bồ Tát cũng lại như thế

Lại nữa, chính quán Kim Cương Tát Đỏa Bồ tát. Người hành Du Già tự quán: “Thân Ta là Kim Cương Tát Đỏa, lời nói của Ta là Kim Cương, tâm của ta là Kim Cương. Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, chúng sinh, núi, suối, sông, ao, cỏ cây, rừng rậm của mười phương Thế Giới đều là màu xanh”. Tác **Pháp Quán** này xong, liền dùng tay phải làm Kim Cương Quyền, đem ngón cái đặt vào trong lòng bàn tay bốn ngón còn lại nắm chặt ngón cái rồi đặt ở trái tim. Tiếp theo, tay trái nắm Kim Cương Quyền đặt trên eo bên trái. Đây gọi là Kim Cương Bất Thoái Chuyển Ấn. Kết tay Ấn này, tác tướng như vậy: “Nay Ta chưa được thành Phật. Từ nay về sau thường chẳng thoái chuyển cung kính cúng dường Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, tức là được Tam muội Kim Cương Bất Hoại Bất Thoái “

Kết Ấn Bất Thoái Chuyển, trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रसूक्त

**“Án, Phộc Nhật-La, Sa Đát-Phộc”**

\*)OM\_ VAJRA-SATVA

Lại nữa, quán Kim Cương Vương Bồ Tát. Người hành Du Già tưởng: “Ta là Kim Cương Vương, màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, sông, đất đai, cỏ cây, sông biển của mười phương Thế Giới đều là màu xanh”. Tác Quán này xong, tiếp kết tay Án. Dùng hai tay làm Kim Cương Quyền, duỗi hai ngón trở co thành dạng móc câu ngửa lên trên dựng đều. Đem các ngón: giữa, vô danh, út của hai tay đặt dựa lưng dính nhau và để trên trái tim. Nên tác niệm rằng: “Chư Phật dùng Câu dãn đến”. Đây tức gọi là Kim Cương Câu Vương. Kết Án này, trì Chân Ngôn là :

ॐ वज्रसत्वा

**“Án, Phộc Nhật-La, La Nhạ”**

\*)OM\_ VAJRA-RĀJA

Lại nữa, quán Kim Cương Ái Bồ Tát. Người hành Du Già tưởng: “Ta là Kim Cương Ái, màu sắc của thân ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, lạch, sông, đầm, đất đai, cỏ cây của mười phương Thế Giới đều là màu xanh”. Tác Quán này xong, tiếp kết Khế Án. Dùng hai tay làm Kim Cương Quyền. Tưởng quyền trái cầm cung, quyền phải cầm tên. Dùng mắt Từ Bi bắn tất cả phiền não của tất cả Ma và nhóm Tham, Sân, Si. Án đây gọi là Án Diệt Trừ Sân Hận. Do nhân duyên gì gọi là Kim Cương Ái? Vì vị Bồ Tát này hay ban cho Hành Giả các điều yêu thích. Kết Án Khế này, trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रराजा

**“Án , Phộc Nhật-La, La Nga”**

\*)OM\_ VAJRA-RĀGA

Lại nữa, quán Kim Cương Thiện Tai Bồ Tát. Hành giả tự tưởng: “Ta là Kim Cương Thiện Tai. Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, lạch, sông, đầm, cỏ cây, rừng rậm của mười phương Thế Giới đều là màu xanh”. Tác Quán này xong, tiếp kết Án Khế. Dùng hai tay làm Kim Cương Quyền. Thoạt tiên dùng quyền trái đặt trên ức ngực bên phải, sau đó dùng quyền phải đặt trên ức ngực bên trái. Hai pháp Định Tuệ là Kim Cương Quyền giao cánh tay thúc trái tim, đây là sức Tinh Tiến. Liền duỗi ngón trở, ngón cái của hai tay búng tay ba lần, đó là tướng hoan hỷ. nếu kết Án này liền được xa lìa thành quách vô minh. Kết Án Khế này, trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रसद्व

**“Án, Phộc Nhật-La, Sa Nỗ”**

\*)OM\_ VAJRA-SADHU (?VAJRA-SĀDHU)

Lại nữa, từ quán “Kim Cương Thiện Tai Bồ Tát” khởi. Nên vào Quán Môn “Kim Cương Bảo Bồ Tát” ở phương Nam. Ấy là bốn vị Đại Bồ Tát của Đức Bảo Sanh Như Lai ở phương Nam. Tên các vị ấy là: **Kim Cương Bảo Bồ Tát** (Vajra-ratna Bodhisatva), **Kim Cương Uy Đức Bồ Tát** (Vajra-teja Bodhisatva), **Kim Cương Tràng Bồ Tát** (Vajra-ketu Bodhisatva), **Kim Cương Tiểu Bồ Tát** (Vajra-hāsa Bodhisatva). Đức Bảo Sinh Như Lai ở phương Nam, hướng mặt về phương Bắc, bốn vị Đại Bồ Tát cũng lại như thế

Người hành Du Già tự tưởng: “Ta là Kim Cương Bảo. Màu sắc của thân Ta với Chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, sông, cỏ cây, của mười phương Thế Giới đều là màu vàng rực (hoàng kim sắc)”. Tác Quán này xong, tiếp kết Ấn Khế. Dùng 2 tay nắm Kim Cương Quyền, đem 2 mặt quyền đặt trên 2 vai. lại tác tưởng này: “Ngày nay, Ta và chư Phật, Bồ Tát, chúng sinh Quán Đỉnh”. Kết Ấn Khế này, trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्ररातना

“**Án, Phộc Nhật-La, La Đát-Na**”

\*)OM \_ VAJRA-RATNA

Lại nữa, quán Kim Cương Uy Đức Bồ Tát. Người hành Du Già tự tưởng: “Thân Ta là **Nhật Quang Thiên Tử** (Āditya-prabha Devaputra), trong khoảng sát na thấy hay diệt hết ám tối bên trong bên ngoài của tất cả chúng sinh. Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, lạch, sông, đầm, cỏ cây, rừng rậm của mười phương Thế Giới đều là màu vàng rực”. Tác Tưởng đây xong, tiếp kết Khế Ấn. Dùng hai tay nắm Kim Cương Quyền, đem hai tay quyền này đặt đều trên trái tim, hai quyền hỗ trợ nhau xoay vòng như mặt trời xoay về bên phải, xoay ba vòng như vậy sẽ thành vành ánh sáng của Nhật Thiên. Kết Ấn Khế này, trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रतेजा

“**Án, Phộc Nhật-La, Đề Nhạ**”

\*)OM \_ VAJRA-TEJA

Lại nữa quán Kim Cương Tràng Bồ Tát. Hành Giả tự tưởng: “Thân Ta là Kim Cương Tràng. Bên cạnh thân Ta tuôn mưa các vật ưa thích của tất cả chúng sinh. màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, sông, cây cỏ của mười phương Thế Giới đều là màu vàng rực”. Tác Quán này xong, tiếp kết Khế Ấn. Thoạt tiên, dùng hai tay nắm Kim Cương Quyền, đem hai mặt quyền ấy hướng vào mặt của Hành Giả, hai tay quyền dựng đứng trong hư không. Đây gọi là Kim Cương Tràng Ấn, vì hay viên mãn các vật ưa thích của tất cả chúng sinh. Kết Ấn Khế này, trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रकेतु

“**Án, Phộc Nhật-La, Kế Đồ**”

\*)OM \_ VAJRA-KETU

Lại nữa, quán Kim Cương Tiểu Bồ Tát. Hành Giả tự tưởng: “Thân Ta là Kim Cương Tiểu. Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, sông, cỏ, cây của mười phương Thế Giới đều là màu vàng rực”. Tác Quán này xong, tiếp kết Khế Ấn. Dùng hai tay nắm Kim Cương Quyền đặt hai bên phải trái của cái miệng cười mím ba lần. Trước hết, đem mặt quyền đặt hai bên phải trái của cái miệng rồi mím cười. Tiếp đem hai lưng quyền đặt hai bên phải trái của cái miệng rồi mím cười. Sau cùng đặt mặt quyền ở hai bên phải trái của cái miệng rồi mím cười. Như vậy, hay khiến cho chúng sinh ở mười phương đều được vui thích, thọ đại an lạc. Kết Ấn Khế này, trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रहासा

“**Án, Phộc Nhật-La, Ha Tá**”

\*)OM \_ VAJRA-HASA (?VAJRA-HĀSA)

Lại nữa, từ quán môn của Kim Cương Tiểu Bồ Tát ở phương Nam, khởi. Nên vào Quán Môn của Kim Cương Pháp ở phương Tây. Ấy là quán Đức Vô Lượng Thọ Phật ở phương Tây, hướng mặt về phương Đông, bốn vị Đại Bồ Tát cũng lại như thế

Hành Giả tự tưởng: “Ta là **Kim Cương Pháp** (Vajra-dharma. Tức là Quán Thế Âm Bồ Tát). Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, sông, cỏ, cây, của mười phương Thế Giới đều là màu hoa sen hồng”. Tác Quán này xong, tiếp kết Khế Ấn. Dùng hai tay giữa Kim Cương Quyền. Thoạt tiên, dùng quyền phải đặt trên quyền trái xoay bên phải một lần. Tiếp, dùng quyền trái đặt trên quyền phải cũng xoay một lần. Lại dùng quyền phải đặt trên quyền trái cũng xoay một lần. Đây là **Kim Cương Liên Hoa Ấn** (Vajra-padma Mudra) hay khiến cho chúng sinh chán ghét xa lìa Thế Gian, cầu pháp Xuất Thế Gian vào Thành Cam Lộ. Trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रधर्म

“**Án, Phộc Nhật-La, Đà Lô-Ma**”

\*)OM\_ VAJRA-DHARMA

Lại nữa, **Quán Kim Cương Lợi** (Vajra-tīkṣṇa. Tức là Văn Thù Bồ Tát). Hành Giả tự tưởng: “Ta là thân Kim Cương Lợi. Ta hay đoạn trừ nhóm Tham, Sân, Si của tất cả chúng sinh. Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, lạch, sông, đầm cỏ cây, rừng rậm của mười phương Thế Giới đều là màu sen hồng”. Tác Quán này xong duỗi quyền phải ra liền tác tưởng rằng: “Nay tay phải của ta cầm cây kiếm lớn sắc bén hay cắt trừ tất cả phiền não của chúng sinh”. Trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रक्षेत्र

“**Án, Phộc Nhật-La, Đễ Sát-Na**”

\*)OM\_ VAJRA-TIKṢṆA (?VAJRA-TĪKṢṆA)

Lại nữa quán **Kim Cương Nhân Bồ Tát** (Vajra-hetu Bodhisatva). Hành Giả tác tưởng: “Ta là Kim Cương Nhân. Ta là Cam Lộ Đề Hồ của Thế Gian. Ta là Kim Cương Đại Giáo Pháp Luân. Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, lạch, sông, đầm, cỏ cây, rừng rậm của mười phương Thế Giới đều là màu sen hồng”. Tác Quán này xong, kết Kim Cương Quyền. Đem hai mặt quyền đặt đều trên trái tim sao cho lóng giữa của hai ngón giữa chạm dính nhau. Hai tay trợ nhau xoay chuyển ba lần. Liền tác tưởng rằng: “Nay Ta ba lần chuyển bánh xe pháp Kim Cương nơi 10 phương Giới”. Trì Chân Ngôn là :

ॐ वज्रहेतु

“**Án, Phộc Nhật-La, hê đồ**”

\*)OM\_ VAJRA-HETU

Lại nữa, quán **Kim Cương Ngũ Ngôn Bồ Tát** (Vajra-bhāṣa Bodhisatva). Hành Giả tác tưởng: “Ta là Kim Cương Ngũ Ngôn. Nay Ta hay cho tất cả chúng sinh Pháp **Tô Tất Địa** (Susiddhi). Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, lạch, sông, đầm, cỏ cây, rừng rậm của mười phương Thế Giới đều là màu sen hồng”. Tác Quán này xong, kết Kim Cương Quyền đặt hai bên phải trái của cái miệng, làm tướng đứng đi giống như Ngũ Ngôn (nói năng, đàm luận). Kết Ấn này, hay thông đạt ngữ ngôn của tất cả chúng sinh. Trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रभाष

“**Án, Phộc Nhật-La, Ma Sa**”

\*)OM\_ VAJRA-BHĀṢA

Lại nữa, từ quán Kim Cương Ngũ Ngôn Bồ Tát ở phương Tây, khởi. Nên vào Quán Môn của Kim Cương Yết Ma ở phương Bắc. Ấy là quán bốn vị Đại Bồ Tát của Đức Bất Không Thành Tựu Như Lai ở phương Bắc. Tên các vị ấy là: **Kim Cương Yết Ma Bồ Tát** (Vajra-karma Bodhisatva), **Kim Cương Hộ Bồ Tát** (Vajra-rakṣa Bodhisatva), **Kim Cương Dược Xoa Bồ Tát** (Vajra-yakṣa Bodhisatva), **Kim Cương Quyền Bồ Tát** (Vajra-saṃdhi Bodhisatva). Hành Giả tác tưởng: “Ta là Kim Cương Yết Ma. Ta là Kim Cương Bất Không (nghĩa của Bất Không là Mật Định đặc quả). Ta là muôn loại sự nghiệp hay thành tựu. Ta hay đi đến tất cả các nơi. Ta hay làm mọi loại việc. Ta hay thành tựu sự nghiệp màu nhiệm. Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, lạch, sông, đầm, cỏ, cây, rừng rậm của mười phương Thế Giới đều là màu ngũ sắc”. Tác Tưởng đầy xong, kết Kim Cương Quyền vắn múa ba lần. Đây gọi là Chung Chung Sự Nghiệp Ấn. Tại sao thế? Ấy là hay thành tựu muôn loại sự nghiệp. Trì Chân Ngôn là:

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖭

“**Án, Phộc Nhật-La, Yết Lỗ-Ma**”

\*)OM \_ VAJRA-KARMA.

Lại nữa, quán Kim Cương Hộ Bồ Tát. Hành Giả tác tưởng: “Ta là Kim Cương Hộ. Ta là áo giáp Kim Cương bền chắc kiên cố chẳng thể phá hoại. Ta là Kim Cương Tinh Tiến. Ta hay phòng hộ vô lượng chúng sinh ở mười phương ban cho họ sự không sợ hãi. Màu sắc của thân Ta với chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, núi, sông, suối nguồn, cỏ, cây, rừng rậm của mười phương Thế Giới đều là màu ngũ sắc”. Tác Quán này xong, kết Kim Cương Quyền. Duỗi hai ngón trỏ đặt trên lỗ rốn, chia hai quyền ra hai bên đến ở trên lưng, lại từ lưng quay lại lỗ rốn, hai đầu ngón trỏ cùng xoay một vòng, lại tác tưởng này: “Ấy là nghĩa **cột buộc** (hệ phộc)”. Tiếp, hai ngón trỏ như trước đặt ngang trái tim, dẫn đến ở lưng rồi đi ngược lại đến ngực, dùng hai ngón cùng xoay một vòng, tự tác tưởng này “**Cũng là nghĩa cột buộc**”. Tiếp lại đến cái cổ cũng làm như thế, tự tác tưởng “**Như cột buộc**”. Trì Chân Ngôn là:

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖭

“**Án, Phộc Nhật-La, La Cát-Xoa**”

\*)OM \_ VAJRA-RAKṢA

Lại nữa, quán Kim Cương Dược Xoa Bồ Tát. Hành Giả tác tưởng: “Ta là Kim Cương Dược Xoa, ấy là sức đại phương tiện thần thông biến hóa của Chư Phật. Trong miệng của Ta có nanh bén nhọn của Kim Cương, tất cả ai nhìn thấy đều rất sợ hãi, hay khéo dẹp tan tất cả Ma oán. Thân Ta có màu ngũ sắc. chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, mười phương Thế Giới cũng đều là màu ngũ sắc”. Tác Quán này xong, kết Kim Cương Quyền. Hai ngón út cùng móc dính vào miệng, duỗi hai ngón trỏ đặt ở hai gò má. Đây là tướng của hai răng nanh. Trì Chân Ngôn là:

ॐ 𑖀𑖩𑖫𑖭

“**Án, Phộc Nhật-La, Dạ Cát-Xoa**”

\*)OM \_ VAJRA-YAKṢA

Lại nữa, quán Kim Cương Quyền Bồ Tát. Hành Giả tác tưởng: “Ta là Kim Cương Quyền. Ta hay thị hiện trước mặt các chúng sinh. Ta hay giải thoát sự cột buộc của Kim Cương. Màu sắc của thân Ta, chư Phật, Bồ Tát, tất cả chúng sinh, mười phương Thế Giới cũng đều là màu ngũ sắc”. Tác Quán này xong, kết Chân Kim

Cương Quyền Ấn. Hai ngón út hỗ trợ móc lẫn nhau, hợp hai mặt quyền, nắm chặt  
đừng để sút ra. Đây là Chân Kim Cương Quyền Ấn. Trì Chân Ngôn là:

ॐ वज्रसंघ

“**Án, Phộc Nhật-La, Tán Ni**”

\*)OM\_ VAJRA-SAMDHĪ.

CHƯ PHẬT CẢNH GIỚI NHIẾP CHÂN THẬT KINH  
\_QUYỀN TRUNG (Hết)\_